

BẢN TIN

HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 024 37759430 | Email: dcc@mae.gov.vn



MỤC LỤC

TIN TRONG NƯỚC

- Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn 3
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó biến đổi khí hậu. 5
- Việt Nam là động lực chuyển dịch năng lượng xanh trong ASEAN 6
- Việt Nam tham dự Hội nghị thường niên lần thứ 62 các cơ quan hỗ trợ Cộng ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu 8
- Hà Nội ban hành kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải 9
- Hội thảo “Thúc đẩy tài chính xanh hướng tới mục tiêu Net-zero tại Việt Nam” 10
- Việt Nam tích cực triển khai các giải pháp làm mát bền vững 12
- Mưa lũ sẽ ngày càng phức tạp do biến đổi khí hậu 14
- Hội thảo “Giải pháp chuyển đổi năng lượng hướng tới Net Zero” 15
- Vai trò của thanh nhiên trong thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển bền vững 16
- Chuyển đổi số toàn diện trong dự báo khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu 17
- Nâng cao kỹ năng phòng, chống thiên tai cho người dân 18
- Chuyển đổi canh tác cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu 20

TIN QUỐC TẾ

- Đầu tư cho năng lượng sạch toàn cầu đạt kỷ lục 21
- Biến đổi khí hậu có thể làm tăng thạch tín trong gạo 21
- Diễn đàn toàn cầu về giảm nhẹ rủi ro thiên tai 22
- BRICS đưa ra định hướng chung về tài chính khí hậu 24
- Phản Lan đánh giá dấu chân sinh thái trong hệ thống giao thông 25
- Trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc đi vào hoạt động 26
- Giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu tại Rwanda 27
- Nắng nóng gay gắt ảnh hưởng nghiêm trọng đến lao động tại Ấn Độ 29

CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

 Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội
 024 37759430 | Email: dcc@mae.gov.vn





TIN TRONG NƯỚC

CHÍNH PHỦ BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÀ BẢO VỆ TẦNG Ô-DÔN

Ngày 09 tháng 6 năm 2025, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 119/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2025.



Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Nghị định số 119/2025/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung quan trọng về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, phát triển thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô-dôn như: sửa đổi, bổ sung quy định tăng cường kiểm kê phát thải, phân bổ hạn ngạch phát thải; phát triển thị trường các-bon, cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước và quốc tế;...

Về các quy định tăng cường công tác kiểm kê khí nhà kính, thẩm định kết quả kiểm kê, thẩm định kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, Nghị định đã bổ sung quy định về việc thu thập số liệu, tính toán mức hấp thụ khí nhà kính tại các vùng sinh thái và theo từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có rừng, tổng hợp trong báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 8.

Về sửa đổi, bổ sung quy định thẩm định kết quả kiểm kê và kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, nội dung của Nghị định được xây dựng theo hướng

đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước để đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Theo đó, việc thẩm định kiểm kê khí nhà kính cấp lĩnh vực do các bộ quản lý lĩnh vực thực hiện; thẩm định kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp nhận, rà soát và tổng hợp kết quả kiểm kê khí nhà kính của các cơ sở trên địa bàn và gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ quản lý lĩnh vực.

Nghị định cũng quy định đơn vị thẩm định độc lập kết quả kiểm kê khí nhà kính, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính là tổ chức được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận theo quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp.



Nghị định không quy định cứng các mục tiêu giảm nhẹ phát thải khí nhà kính theo Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) đối với các lĩnh vực do NDC được cập nhật theo quy định của quốc tế và bãi bỏ Phụ lục I quy định chi tiết mục tiêu giảm nhẹ phát thải khí nhà kính các lĩnh vực đến năm 2030.

Liên quan đến các quy định về phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính, Nghị định đã bổ sung phương pháp xác định hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho cơ sở phát thải khí nhà kính được phân bổ hạn ngạch, bổ sung lộ trình phân bổ hạn ngạch phát thải theo 3 giai đoạn: 2025-2026, 2027-2028, 2029-2030.

Các bộ quản lý lĩnh vực có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất danh mục cơ sở và lượng hạn ngạch được phân bổ hằng năm cho từng cơ sở và gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính. Căn cứ tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ quản lý lĩnh vực có liên quan phân bổ hạn ngạch cho các cơ sở.

Nghị định quy định cụ thể đối tượng trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính, đối tượng trao đổi tín chỉ các-bon tại Điều 16 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP. Bổ sung nội dung về Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon phục vụ cho công tác quản lý.

Đồng thời, quy định chi tiết hoạt động trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon tại Điều 19: việc mua, bán hạn ngạch phát thải khí nhà kính thực hiện theo hình thức khớp lệnh trên Sàn giao dịch các-bon hoặc thực hiện theo hình thức thỏa thuận; việc mua, bán tín chỉ các-bon để bù trừ cho phát thải vượt quá hạn ngạch thực hiện theo hình thức khớp lệnh trên Sàn giao dịch các-bon; việc nộp trả, chuyển giao, vay mượn hạn ngạch phát thải thực hiện trên Hệ thống đăng ký quốc gia.

Quy định về cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước cũng được quy định chi tiết tại Điều 20, bao gồm các thủ tục hành chính về công nhận phương pháp luận, phê duyệt dự án, cấp tín chỉ các-bon. Nghị định đã đưa ra danh mục biện pháp, hoạt động khuyến khích thực hiện giảm phát thải khí nhà kính đối với các dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon quốc tế để thực hiện hợp tác song phương trên cơ sở rà soát các biện pháp giảm phát thải khí nhà kính có hỗ trợ của quốc tế trong NDC.

Ngoài ra, Nghị định cũng điều chỉnh cắt giảm thủ tục hành chính về xác nhận sử dụng tín chỉ các-bon để thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính tự nguyện. Các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu xác nhận lượng tín chỉ các-bon được sử dụng để thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính tự nguyện sẽ đề nghị và được xác nhận tự động trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon, không cần gửi đơn đề nghị.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG BAN HÀNH THÔNG TƯ QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VỀ ỨNG PHÓ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Thông tư số 08/2025-BNNMT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu.

Để thuận tiện cho việc theo dõi và áp dụng, ngày 20 tháng 6 năm 2025, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản hợp nhất Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường về ứng phó với biến đổi khí hậu và Thông tư 08/2025-BNNMT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2022/TT-BTNMT ngày 07 tháng 01 năm 2022. Văn bản hợp nhất này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



VIỆT NAM LÀ ĐỘNG LỰC CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG XANH TRONG ASEAN

Chiều ngày 05 tháng 6, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Lê Công Thành đã có buổi tiếp ông Selwin Hart, Cố vấn đặc biệt của Tổng thư ký Liên hợp quốc về Hành động khí hậu và Chuyển đổi công bằng.



Bộ Nông nghiệp và Môi trường đón tiếp đoàn Liên Hợp quốc.
Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Buổi làm việc là dịp để hai bên cùng trao đổi về các ưu tiên khí hậu của Ngài Tổng Thư ký Liên hợp quốc hiện nay, cập nhật tiến độ thực hiện Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) và thúc đẩy mạnh mẽ quá trình chuyển đổi công bằng.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng Lê Công Thành đánh giá cao sự hỗ trợ hiệu quả của các Tổ chức Liên hợp quốc như FAO, UNDP, IFAD, UNIDO,... cho ngành nông nghiệp và môi trường của Việt Nam, thông qua các dự án hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ khẩn cấp, tăng cường tính chống chịu với thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs).

Theo ông Lê Công Thành, Chính phủ Việt Nam đang tích cực triển khai chương trình chuyển dịch năng lượng công bằng, thể hiện quyết tâm mạnh mẽ của quốc gia trong việc cắt giảm khí nhà kính từ lĩnh vực năng lượng. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng đã ban hành Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, nghiên cứu các bảng giá năng lượng mới, củng cố mạng lưới chuyển tải điện, nhằm giữ vững an toàn điện quốc gia.



Ông Selwin Hart trao đổi tại cuộc họp
Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang chủ trì xây dựng NDC 3.0 và sẽ sớm trình Ban thư ký Công ước khung Liên hợp quốc về Biến đổi Khí hậu (UNFCCC). Trong đó, Bộ đã nhận được sự hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính từ UNDP cùng các đối tác trong quá trình cập nhật NDC.



Thư trưởng Lê Công Thành trao đổi tại cuộc họp.
Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Môi trường kỳ vọng Liên hợp quốc tiếp tục chia sẻ những bài học, kinh nghiệm và giải pháp từ các quốc gia phát triển nhằm đảm bảo mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính.

“Chúng tôi kỳ vọng Ngài sẽ góp tiếng nói đại diện cho các quốc gia đang phát triển, nhằm đảm bảo rằng công nghệ năng lượng tái tạo không trở thành đối tượng của các rào cản thuế quan. Thay vào đó, việc hỗ trợ về chính sách, đặc biệt đối với mặt hàng năng lượng tái tạo hiện đang chịu mức thuế cao, sẽ là hướng đi hiệu quả hơn, giúp tăng khả năng tiếp cận và thúc đẩy chuyển đổi năng lượng xanh”, Thư trưởng chia sẻ.

Tiếp lời Thư trưởng, ông Selwin Hart, Cố vấn đặc biệt của Tổng thư ký Liên hợp quốc về Hành động khí hậu và Chuyển đổi công bằng hoan nghênh nỗ lực nổi bật của Việt Nam trong việc tiếp tục triển khai Quan hệ Đối tác Chuyển dịch Năng lượng Công bằng (JETP). Việt Nam đang từng bước cân bằng giữa nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội với yêu cầu thích ứng với biến đổi khí hậu.

Ông cũng khẳng định vai trò dẫn đầu của Việt Nam trong khối ASEAN về quy mô phát triển các nguồn năng lượng tái tạo và thân thiện với môi trường. Ông cho biết, từ năm 2010 đến nay, chi phí năng lượng tái tạo đã giảm tới 40%, cho thấy những khoản đầu tư và quyết tâm chính trị đã mang lại hiệu quả rõ rệt.

“Chuyển đổi năng lượng chưa bao giờ là điều dễ dàng đối với bất kỳ quốc gia nào. Các nước phương Tây cũng đã dành cả thập kỷ để tái cấu trúc năng lượng. Điều đáng mừng là chúng ta đã có những dấu ấn đáng kể sau 10 năm triển khai Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu”, ông Selwin Hart nhận định.

Việc duy trì trao đổi với nhóm NDC của các quốc gia là một tín hiệu quan trọng, thể hiện sự thiện chí hợp tác hiện thực hóa các chế độ thích ứng xanh, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo.

Theo ông Selwin Hart thông tin, Tổng Thư ký Liên hợp quốc sẽ đối thoại với các nguyên thủ quốc gia về tiến độ chuẩn bị NDC, đồng thời thảo luận các đề xuất hỗ trợ phù hợp từ các cơ quan Liên hợp quốc, tại Diễn đàn Chính trị Cấp cao dự kiến diễn ra vào tháng 9 tại Đại hội đồng Liên hợp quốc.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



VIỆT NAM THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 62 CÁC CƠ QUAN BỔ TRỢ CÔNG ƯỚC KHUNG

Trong các ngày từ ngày 16 đến ngày 26 tháng 6 năm 2025, Hội nghị thường niên lần thứ 62 các cơ quan bổ trợ Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (SB62) được tổ chức tại Bonn, Cộng hòa Liên bang Đức.



Quang cảnh tại hội nghị
Ảnh: dcc.gov.vn

Doàn Việt Nam tham dự hội nghị do ông Lê Ngọc Tuấn, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường làm trưởng đoàn, cùng các đại diện đến từ Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Ngoại giao và Bộ Tài chính.

Trong khuôn khổ SB62, các hội nghị: Ban Bổ trợ về Khoa học và Công nghệ lần thứ 62 (SBSTA62) và Ban Bổ trợ về Thực hiện lần thứ 62 (SBI62) đã tập trung thảo luận, đàm phán những nội dung còn chưa thống nhất từ Hội nghị lần thứ 29 các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP29), diễn ra hồi cuối năm ngoái tại Baku, Azerbaijan. Bên cạnh đó, các bên cũng thảo luận về những nội dung khác như vấn đề tài chính khí hậu, kế hoạch hành động giới, chủ đề về rừng,...



HÀ NỘI BAN HÀNH KẾ HOẠCH GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT THẢI

Ngày 13 tháng 5 năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 131/KH-UBND về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Đây là bước triển khai nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Quyết định số 4405/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực quản lý chất thải đến năm 2030 phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố Hà Nội, góp phần thực hiện mục tiêu chung của Quyết định, hướng tới mục tiêu của quốc gia đạt phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

Kế hoạch tập trung vào việc xử lý chất thải rắn, với 07 nội dung: giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; xử lý có thu hồi khí mê-tan đối với chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ phù hợp; tái chế chất thải rắn; sản xuất phân compost; đốt chất thải rắn và đốt chất thải phát điện; sản xuất viên nén nhiên liệu RDF; chôn lấp có thu hồi khí mê-tan.

Trong lĩnh vực xử lý nước thải sinh hoạt bao gồm 02 nội dung: Tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt có thu hồi khí mê-tan.

Trong lĩnh vực xử lý nước thải công nghiệp bao gồm 02 nội dung: giảm phát sinh nước thải công nghiệp tại nguồn; thu hồi khí mê-tan từ xử lý nước thải công nghiệp.

Các nội dung giảm phát thải khí nhà kính, bao gồm khí mê-tan được triển khai đồng thời các biện pháp tự thực hiện trong nước và các biện pháp mở rộng khi có hỗ trợ quốc tế, cụ thể:

- Các giải pháp quốc gia tự thực hiện tập trung vào những biện pháp ưu tiên có hiệu quả kinh tế, khả thi, và phù hợp với điều kiện hiện tại như: giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; xử lý có thu hồi khí mê-tan đối với chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ phù hợp; tái chế chất thải rắn; sản xuất phân compost; đốt chất thải rắn và đốt chất thải phát điện; chôn lấp có thu hồi khí mê-tan.

- Khi có thêm hỗ trợ quốc tế, Việt Nam sẽ mở rộng thực hiện các biện pháp như: giảm thiểu, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; xử lý có thu hồi khí mê-tan đối với chất thải rắn sinh hoạt hữu cơ phù hợp; tái chế chất thải rắn; sản xuất phân compost; đốt chất thải rắn và đốt chất thải phát điện; sản xuất viên nén nhiên liệu RDF; chôn lấp chất thải có thu hồi khí mê-tan; tăng cường thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt có thu hồi khí mê-tan; giảm phát sinh nước thải công nghiệp tại nguồn; thu hồi khí mê-tan từ xử lý nước thải công nghiệp.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



HỘI THẢO “THÚC ĐẨY TÀI CHÍNH XANH HƯỚNG TỚI MỤC TIÊU NET-ZERO TẠI VIỆT NAM”

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại Hà Nội, Học viện Ngân hàng phối hợp với Viện Tăng trưởng xanh toàn cầu (GGGI) tổ chức hội thảo quốc gia năm 2025 với chủ đề “Thúc đẩy tài chính xanh hướng tới mục tiêu Net-zero tại Việt Nam”.



PGS. TS. Bùi Hữu Toàn - Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Học viện Ngân hàng phát biểu khai mạc Hội thảo.
Ảnh: hvnh.edu.vn

Tài chính đóng vai trò then chốt và ngành Ngân hàng là kênh dẫn vốn quan trọng, cung cấp nguồn lực cho các hoạt động hướng đến mục tiêu đạt phát thải ròng bằng “0” (Net-zero) vào năm 2050.

Các ngân hàng đã phát triển các gói tín dụng ưu đãi dành cho những lĩnh vực then chốt như năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, công nghệ thu giữ và lưu trữ các-bon, cùng với các dự án chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và tối ưu hóa quy trình nghiệp vụ. Việc thúc đẩy tín dụng xanh cũng là một ưu tiên quan trọng, hướng đến hỗ trợ các doanh nghiệp trong nỗ lực giảm phát thải khí nhà kính”.

Tuy nhiên, thực trạng của thị trường vốn xanh hiện nay còn nhiều hạn chế. Gần nhất vào năm 2024, các tổ chức mới huy động được 8.000 tỷ đồng trái phiếu xanh, nếu so với con số trái phiếu đã huy động trong năm 2024 thì con số này chỉ chiếm khoảng 1%.

Hiện thị trường Việt Nam chưa có tiêu chí tín dụng xanh, các hoạt động phát hành này đều sử dụng tiêu chuẩn quốc tế. Việc này đặt ra yêu cầu Việt Nam cần có những tiêu chí xanh để các tổ chức có căn cứ để phát hành.

Về khung pháp lý, thị trường tài chính Việt Nam đã đề cập đến phát triển tín dụng xanh, song những chính sách này mới mang tính nghị định và định hướng, cần phải hoàn thiện thêm.

Kế hoạch phát triển thị trường vốn xanh của Ủy ban Chứng khoán là xây dựng hạ tầng thị trường xanh và thị trường các-bon, giai đoạn 1 (2025-2027) chuẩn bị pháp lý, thí điểm sàn giao dịch các-bon, xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Giai đoạn 2 (từ 2028) vận hành chính thức sàn giao dịch, mở rộng giao dịch, liên kết thị trường quốc tế.



Ông Tô Trần Hoà Phó Vụ trưởng Vụ phát triển thị trường, Ủy ban chứng khoán Nhà nước phát biểu tại Hội thảo.
Ảnh: hvnh.edu.vn

Vừa qua, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành các tiêu chí môi trường và việc xác nhận đối với dự án được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh. Quyết định này khi được ban hành sẽ quy định rõ các tiêu chí môi trường, làm căn cứ để các dự án tiếp cận nguồn vốn tín dụng xanh và trái phiếu xanh, đồng thời bổ sung tiêu chí cho các dự án sản xuất xanh theo yêu cầu của thị trường xuất khẩu. Dự kiến sẽ có 45 loại hình dự án đầu tư thuộc 7 lĩnh vực được xác nhận đáp ứng tiêu chí môi trường để cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh.



Ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát biểu tại Hội thảo.
Ảnh: hvnh.edu.vn

Để thúc đẩy phát triển tài chính xanh, cần tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển hạ tầng xanh, phát thải thấp, hấp thụ các-bon, phục hồi hệ sinh thái tự nhiên thông qua các sản phẩm tài chính xanh; các dự án đầu tư ngoài việc đóng góp cho các mục tiêu phát triển cần gắn với các cam kết toàn cầu về khí hậu và môi trường.



Quang cảnh Hội thảo.
Ảnh: hvnh.edu.vn

Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức và năng lực của cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức tài chính, doanh nghiệp và cộng đồng về tầm quan trọng của tài chính xanh đối với thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và cam kết về biến đổi khí hậu; Khuyến khích hỗ trợ nghiên cứu và phát triển các mô hình tài chính xanh phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

Cuối cùng, tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài chính xanh để học hỏi kinh nghiệm quốc tế, huy động nguồn lực tài chính cho phát triển xanh, góp phần thúc đẩy phát triển tài chính xanh hiệu quả và bền vững tại Việt Nam.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



VIỆT NAM TÍCH CỰC TRIỂN KHAI CÁC GIẢI PHÁP LÀM MÁT BỀN VỮNG

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại Hà Nội, Cục Biến đổi khí hậu (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phối hợp cùng Chương trình Đối tác chuyển dịch năng lượng Đông Nam Á (ETP) thuộc Văn phòng Dịch vụ dự án Liên hợp quốc đã tổ chức hội thảo tham vấn trong khuôn khổ hỗ trợ kỹ thuật “Xây dựng Chương trình hành động quốc gia về làm mát tại Việt Nam”.



Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu phát biểu khai mạc hội thảo
Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Phát biểu tại hội thảo, ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu cho biết: biến đổi khí hậu đang có diễn biến rất phức tạp; theo báo cáo công bố tháng 01 năm 2025 của Tổ chức Khí tượng thế giới, năm 2024 là năm nóng nhất trong lịch sử, nhiệt độ bất thường ở đất liền và bề mặt đại dương, nhiệt độ đại dương cao kỷ lục, cùng với những hiện tượng thời tiết cực đoan ảnh hưởng đến nhiều quốc gia trên thế giới. Tại Việt Nam, nhiều tỉnh, thành phố ghi nhận mức nhiệt độ cao nhất trong lịch sử.

Quá trình đô thị hóa nhanh trong thời gian qua đã làm gia tăng hiệu ứng “đảo nhiệt đô thị”, chênh lệch từ 3-5°C trong những ngày nắng nóng cao điểm. Nhiệt độ tăng cùng với đô thị hóa dẫn đến tăng mạnh nhu cầu sử dụng các thiết bị làm mát.. Mặt khác, điều này còn dẫn đến gia tăng mạnh sử dụng các môi chất lạnh (chủ yếu dùng trong ngành công nghiệp làm mát) gây phá huỷ tầng ô-dôn và làm nóng lên toàn cầu.

“Từ đó đặt ra yêu cầu cấp bách đối với Chính phủ trong việc quản lý phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, thực hiện các mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu toàn cầu” - ông Tăng Thế Cường nhấn mạnh.

Hiện nay, Cục Biến đổi khí hậu đang tích cực hợp tác với các đối tác quốc tế như ETP, Ủy ban Kinh tế xã hội châu Á - Thái Bình Dương Liên hợp quốc (ESCAP), Chương trình Môi trường Liên hợp quốc

(UNEP) để xây dựng Chương trình hành động quốc gia về làm mát (NCAP) tổng hợp và toàn diện cho Việt Nam. Chương trình sẽ giúp quản lý hiệu quả các chất được kiểm soát theo Nghị định thư Montreal về bảo vệ tầng ô-dôn và các giải pháp về chuyển đổi sang công nghệ các-bon thấp, tiết kiệm năng lượng, làm mát bền vững.

NCAP được xây dựng trên cơ sở pháp luật hiện hành về biến đổi khí hậu, với cốt lõi là lộ trình tiêu thụ HFC phù hợp với Bản sửa đổi, bổ sung Kigali của Nghị định thư Montreal; Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát.

NCAP dự kiến sẽ góp phần giảm tiêu thụ điện khoảng 10 TWh vào năm 2030 và khoảng 69 TWh vào năm 2050 (tương đương sản lượng hàng năm của bốn nhà máy điện lớn). Nhờ đó, giúp giảm 97% lượng khí nhà kính trong lĩnh vực làm mát vào năm 2050 (dự kiến giảm 7,8 triệu tấn CO₂tđ vào năm 2030 và 20 triệu tấn CO₂tđ vào năm 2050). Khi kết hợp với lưới điện xanh hơn từ năng lượng tái tạo, lượng phát thải sẽ giảm mạnh hơn nữa so với mức hiện tại.



Ông John Robert Cotton, Phó Giám đốc Chương trình ETP
phát biểu tại hội thảo

Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Ông John Robert Cotton, Phó Giám đốc Chương trình ETP nhấn mạnh: “NCAP tập trung vào việc giảm phát thải khí nhà kính tại Việt Nam thông qua các hoạt động làm mát xanh, bền vững. Trong đó sẽ cần nhiều giải pháp làm mát đô thị, hỗ trợ các cộng đồng dễ tổn thương ở nông thôn và can thiệp vào chuỗi cung ứng thuốc, thực phẩm”.

Tại buổi hội thảo tham vấn, các ý kiến tập trung làm rõ những vấn đề nhằm bảo đảm tính khả thi của chương trình, dự báo nhu cầu làm mát quốc gia, lộ trình thực hiện cụ thể; đề xuất các sáng kiến hợp tác, chia sẻ tri thức, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và các mô hình cộng đồng làm mát bền vững.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



Các đại biểu tham dự hội thảo

Ảnh: Cổng thông tin Bộ Nông nghiệp và Môi trường



MƯA LŨ SẼ NGÀY CÀNG PHỨC TẠP DO BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Mưa lớn diễn ra nhiều ngày trong tháng 5, tháng 6 vừa qua không chỉ gây ngập úng ở đô thị, đợt mưa này còn tiềm ẩn nguy cơ cao dẫn đến lũ quét, sạt lở đất và nhiều hình thái thời tiết nguy hiểm khác. Mưa không còn phân bố đều theo mùa như trước, thay vào đó là những trận mưa lớn bất ngờ, tập trung trong thời gian ngắn - điều kiện thuận lợi cho thiên tai xảy ra theo chuỗi. Đây là biểu hiện rõ nét cho thấy thời tiết ở Việt Nam đang trở nên ngày càng bất thường và khó dự báo hơn dưới tác động của biến đổi khí hậu.



Mưa lớn gây sạt lở đất ở tỉnh Lào Cai ngày 23 tháng 5 năm 2025.
Ảnh: Quốc Khánh/TTXVN



Mưa lớn gây ngập lụt ngày 29 tháng 6 năm 2025 tại Thái Nguyên.
Ảnh: Đài Phát thanh & Truyền hình Thái Nguyên

Đặc biệt, tại khu vực vùng núi phía Bắc, mưa xuất hiện trong bối cảnh nền đất đã bão hòa nước do ảnh hưởng của các đợt mưa trước đó. Điều này làm gia tăng nguy cơ trượt lở đất và lũ quét tại nhiều địa phương như Bắc Kạn, Lào Cai, Lai Châu, Yên Bái, Hà Giang và Tuyên Quang, đặc biệt tại các tuyến đèo dốc, ven sông suối.

Không chỉ vùng núi, các tỉnh đồng bằng và ven biển Bắc Bộ như Hải Phòng, Quảng Ninh cũng có thể xảy ra tình trạng ngập úng. Tại các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Tĩnh, lượng mưa có thể lên đến 100mm, thậm chí vượt 150mm tại một số nơi. Đông lốc, mưa đá, gió giật mạnh và sét cũng được cảnh báo là những hiện tượng có khả năng đi kèm, gây gãy đổ cây xanh, cột điện, tốc mái nhà dân và ảnh hưởng đến các công trình dân sinh.

Nắng nóng gay gắt xen kẽ với những đợt mưa cực đoan trong một thời gian ngắn gây sức ép lớn lên hệ sinh thái và sản xuất nông nghiệp, khiến người dân và chính quyền gặp nhiều khó khăn trong công tác ứng phó. Do đó, cần sớm rà soát, điều chỉnh lại quy hoạch hạ tầng phòng chống thiên tai tại các khu vực có nguy cơ cao, nhất là miền núi phía Bắc. Đồng thời, đẩy mạnh việc tập huấn cộng đồng, mở rộng hệ thống cảnh báo sớm và tăng cường vai trò của chính quyền địa phương trong ứng phó khẩn cấp và đảm bảo an toàn dân sinh.

Theo dự báo, tổng lượng mưa ở Bắc Bộ trong giai đoạn từ tháng 6 đến tháng 10 có xu hướng ở mức xấp xỉ so với trung bình nhiều năm. Tuy nhiên, nguy cơ xảy ra các trận mưa cực đoan cục bộ vẫn ở mức cao. Riêng tháng 11, lượng mưa có thể thấp hơn trung bình. Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng rõ nét, việc chủ động theo dõi thời tiết, chuẩn bị kỹ các biện pháp phòng ngừa là yếu tố then chốt để giảm thiểu thiệt hại.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



HỘI THẢO “GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI NĂNG LƯỢNG HƯỚNG TỚI NET ZERO”

Chiều ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại Hà Nội, Báo Lao động phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức Hội thảo “Giải pháp chuyển đổi năng lượng hướng tới Net Zero”, nhằm đề xuất các giải pháp tháo gỡ nút thắt trong việc chuyển đổi năng lượng.



Ông Đoàn Ngọc Dương, Phó Cục trưởng Cục Điện lực, Bộ Công Thương phát biểu tại hội thảo.

Việt Nam được đánh giá là quốc gia có tiềm năng phát triển năng lượng tái tạo hàng đầu trong khu vực Đông Nam Á. Tuy nhiên, Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều khó khăn trong chuyển đổi sang năng lượng xanh như: thiếu hoàn thiện và thiếu ổn định của khung chính sách; chưa có cơ sở luật về năng lượng tái tạo hoặc luật chuyển đổi năng lượng dẫn đến tình trạng các chính sách rời rạc, thiếu tính ràng buộc pháp lý cao, khó triển khai nhất quán giữa trung ương và địa phương.

Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của điện mặt trời và điện gió trong giai đoạn 2018-2020 đã làm lộ rõ những bất cập trong hạ tầng điện, đặc biệt là hệ thống điện nền và tích trữ. Các nguồn năng lượng tái tạo có đặc điểm phát điện không ổn định, phụ thuộc vào thời tiết và thời gian trong ngày. Trong khi đó, hệ thống điện Việt Nam vẫn dựa chủ yếu vào mô hình truyền thống, thiếu linh hoạt, thiếu khả năng điều tiết nhanh và không có bộ đệm tích trữ năng lượng quy mô lớn.



Quang cảnh hội thảo.
Ảnh: VGP/Thu Cúc

Để đạt tăng trưởng nguồn điện năng lượng tái tạo theo Quy hoạch điện VIII điều chỉnh và hướng tới Net Zero vào năm 2050, trong thời gian tới, cần xem xét, triển khai một số nhóm giải pháp cụ thể:

Thứ nhất, tạo lập môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch, xóa bỏ các rào cản về thủ tục đầu tư phát

triển điện lực. Trong thời gian tới, cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý một cách đồng bộ, linh hoạt, hiệu quả; hoàn thiện chính sách khuyến khích sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng mới để thu hút mạnh mẽ các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư phát triển các dự án điện lực.

Thứ hai, cần đẩy nhanh đầu tư các đường dây truyền tải chiến lược, hiện đại hóa lưới điện với công nghệ số, thông minh nhằm khai thác và sử dụng tối ưu các nguồn điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới trên phạm vi cả nước.

Thứ ba, cần thực hiện chuyển đổi năng lượng trong chính các ngành tiêu thụ điện lớn. Ngành công nghiệp cần thúc đẩy sản xuất xanh như thép xanh, xi măng xanh, sử dụng năng lượng sạch trong khu công nghiệp. Giao thông cần điện khí hóa mạnh mẽ, phát triển xe điện và hạ tầng trạm sạc. Song song với đó là đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện các quy định, giải pháp về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả.

Thứ tư, cần xem xét vai trò của điện hạt nhân trong dài hạn. Đây là nguồn điện ổn định, không phát thải CO₂, có thể đóng vai trò là nguồn nền cho hệ thống điện với tỷ lệ nguồn NLTT lớn. Theo Quyết định số 768/QĐ-TTg, để tăng cường an ninh năng lượng, đến năm 2030 - 2035 điện hạt nhân đạt khoảng 4.000 - 6.400 MW và đạt khoảng 10.500 - 14.000 MW vào năm 2050.

Thứ năm, cần một hệ thống cơ chế chính sách và thị trường điện hiện đại. Chúng ta cần khẩn trương hoàn thiện thị trường điện cạnh tranh, xây dựng cơ chế tín chỉ các-bon, định giá phát thải, thúc đẩy tài chính xanh và các hình thức hợp tác công tư. Đây là nền tảng để huy động nguồn lực tư nhân và quốc tế cho chuyển đổi năng lượng. Đồng thời cũng không thể thiếu vai trò của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Chúng ta cần đầu tư vào các công nghệ như lưu trữ năng lượng, AI trong điều hành hệ thống điện, các vật liệu mới và đặc biệt là công nghệ sản xuất hydrogen xanh. Đồng thời đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ quá trình chuyển đổi.

Cuối cùng, quan trọng nhất là đảm bảo công bằng trong chuyển đổi. Mỗi chính sách cần đặt con người làm trung tâm: từ người lao động ngành than, các lĩnh vực sử dụng nhiều năng lượng truyền thống, các cộng đồng dễ bị tổn thương đến các doanh nghiệp nhỏ, tất cả phải được hỗ trợ, đào tạo và đào tạo lại, chuyển đổi sinh kế, để không ai bị bỏ lại phía sau trên hành trình hướng tới Net Zero.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



VAI TRÒ CỦA THANH NIÊN TRONG THÍCH ỨNG BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Trong các ngày từ ngày 26 đến 28 tháng 6, tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Thủ Đức đã diễn ra Diễn đàn khoa học Sinh viên quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 9, 2025 (ISSF 2025) với chủ đề “Thanh niên hành động vì tương lai bền vững: Thích ứng biến đổi khí hậu và những thách thức toàn cầu”. Diễn đàn do Hội Sinh viên Việt Nam Thành phố phối hợp với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức.

P hát biểu khai mạc, đồng chí Trần Thu Hà, Phó Bí thư Thành đoàn, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh khẳng định: “Diễn đàn là cầu nối để sinh viên trong và ngoài nước cùng chia sẻ tầm nhìn, đóng góp ý tưởng, hướng tới kiến tạo một thế giới tốt đẹp hơn”.



Bà Trần Thu Hà, Phó Bí thư Thành Đoàn, Chủ tịch Hội Sinh viên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu tại Diễn đàn.
Ảnh: Thu Hương - TTXVN

Diễn đàn chào đón 100 đại biểu chính thức là sinh viên đến từ 8 quốc gia, tập trung thảo luận xoay quanh ba nội dung chính là công nghệ và chuyển đổi số, truyền thông và nâng cao nhận thức, đổi mới sáng tạo và cơ chế chính sách. Đây là một cam kết mạnh mẽ của tuổi trẻ thành phố Hồ Chí Minh và Việt Nam về tinh thần tiên phong, dẫn đầu và đồng hành cùng thế giới giải quyết các vấn đề toàn cầu.



GS.TS Nguyễn Thị Thanh Mai, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu tại Diễn đàn.
Ảnh: Thu Hương - TTXVN

Tại diễn đàn, Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Thanh Mai, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cho biết, biến đổi khí hậu là một vấn đề cấp bách mang tính toàn cầu, theo đó, việc tổ chức Diễn đàn là việc làm ý nghĩa và cần thiết. “Đây không chỉ là cơ hội để thanh niên thể hiện trách nhiệm với tương lai chung của nhân loại, mà còn là hành động thiết thực, góp phần hiện thực hóa các cam kết và chiến lược phát triển xanh của quốc gia”, Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Thị Thanh Mai nhấn mạnh.



Các đại biểu tham dự Diễn đàn.
Ảnh: Thu Hương - TTXVN

Diễn đàn gồm chuỗi hoạt động sôi nổi kết nối, tạo môi trường giao lưu, học hỏi, trao đổi kinh nghiệm về các vấn đề học thuật, sáng tạo, nghiên cứu khoa học giữa sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước với sinh viên tại các trường đại học trên thế giới. Đây cũng là không gian học thuật đa quốc gia giàu tính chuyên môn, giúp sinh viên phát huy khả năng tư duy phản biện, năng lực nghiên cứu, trình bày học thuật bằng tiếng Anh và tiếp cận xu hướng toàn cầu. Bước sang lần tổ chức thứ 9, diễn đàn tập trung vào các vấn đề cấp thiết của thế giới như biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Tại diễn đàn, các chuyên gia đã thảo luận về giải pháp công nghệ và chuyển đổi số trong ứng phó với biến đổi khí hậu, đồng thời trình bày những xu hướng toàn cầu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, vai trò của thanh niên trong phát triển bền vững.

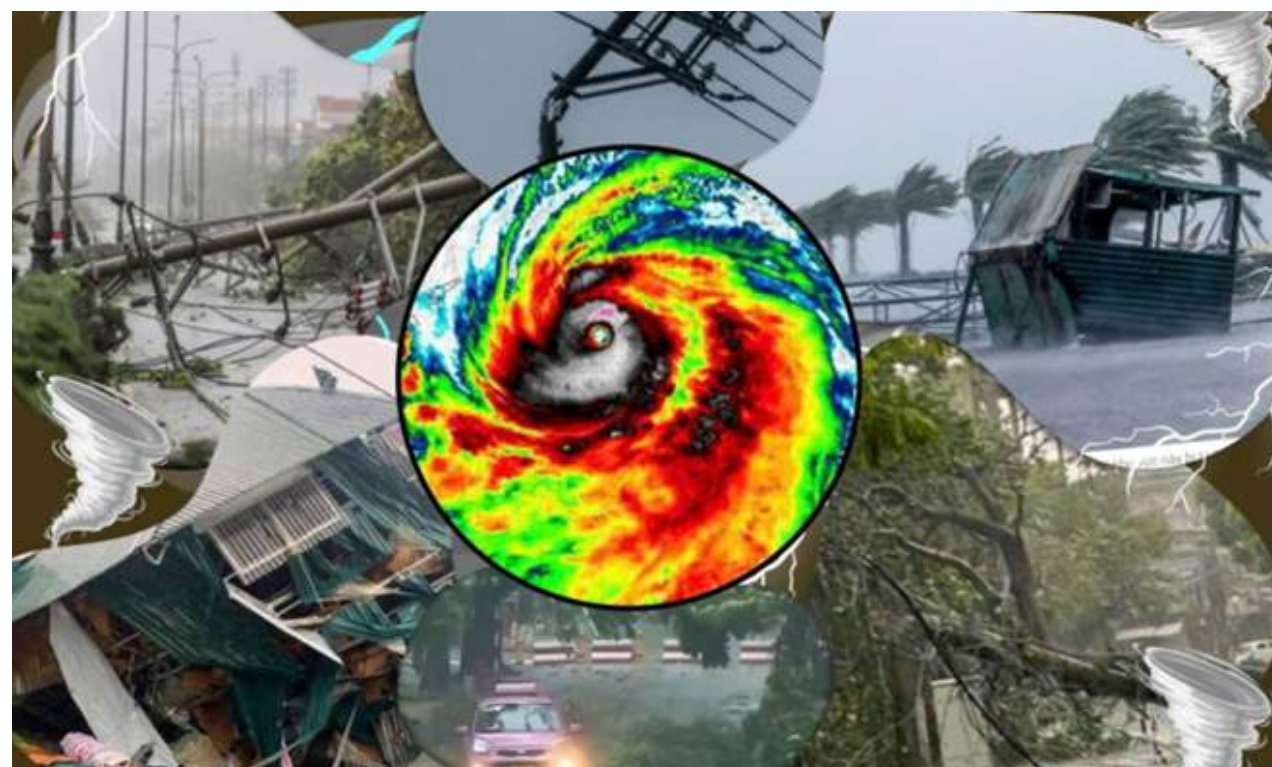
Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



CHUYỂN ĐỔI SỐ TOÀN DIỆN TRONG DỰ BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Theo PGS.TS. Phạm Thị Thanh Ngà - Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng, Thủy văn và Biến đổi khí hậu, cho rằng đã đến lúc phải phát triển đồng bộ các ứng dụng AI trong lĩnh vực thời tiết và khí hậu để góp phần giải quyết những hạn chế về công tác dự báo nói riêng và nghiên cứu nói chung trong một lĩnh vực luôn đầy sự biến động của tự nhiên.

C hỉ tính riêng năm 2024, Việt Nam đã xảy ra 1.452 trận thiên tai. Dự báo khí tượng thủy văn trong công tác ứng phó với bão lũ, thiên tai đóng vai trò hết sức quan trọng. Tuy nhiên, hiện nay lĩnh vực này vẫn còn gặp rất nhiều hạn chế, từ công nghệ đến nguồn lực con người.



Một ngôi nhà bị tàn phá nặng nề do bão.
Ảnh: Ngọc Sơn

Theo PGS.TS. Phạm Thị Thanh Ngà, công nghệ dự báo hiện nay còn hạn chế về độ chính xác, đặc biệt với các hiện tượng cực đoan như bão, mưa lớn, lũ quét; hạ tầng công nghệ, đặc biệt là hệ thống tính toán hiệu năng cao (HPC), chưa đáp ứng được nhu cầu xử lý dữ liệu quy mô lớn và mô hình hóa các quá trình khí hậu phức tạp.

Điều đáng bàn là hiện cũng thiếu chuyên gia về công nghệ số, khoa học dữ liệu, mô hình khí hậu tiên tiến - một trong những trụ cột của công tác dự báo khí tượng thủy văn, thiếu các nhóm nghiên cứu mạnh về AI trong lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu. Bên cạnh đó, sự kết nối liên ngành giữa công nghệ thông tin, tự động hóa và khí tượng thủy văn còn lỏng lẻo, dẫn đến hạn chế trong việc đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng liên ngành.

PGS.TS. Phạm Thị Thanh Ngà cho biết: “Trong những năm gần đây, có một xu hướng ngày càng tăng là thay thế các mô hình Dự báo thời tiết số (NWP) truyền thống bằng các mô hình học máy (ML) trong lĩnh vực dự báo thời tiết. Các mô hình này đã ứng dụng trí tuệ nhân tạo, học máy, học sâu để hiệu chỉnh, song hiện mới chỉ thử nghiệm ở mức nhỏ lẻ, do đó đã đến lúc phải phát triển một cách đồng bộ các ứng dụng AI trong thời tiết và khí hậu (bao gồm quan sát, dự báo, đồng hóa dữ liệu, mô hình số và hậu xử lý,...)”



Sức tàn phá khủng khiếp của Bão số 3 (Yagi).
Ảnh: khoa hocphattrien.vn

“ Trong định hướng sắp tới, chúng tôi muốn phát triển ứng dụng AI. Việc ứng dụng AI để học và nhận biết quy luật, từ đó đưa ra bản đồ dự báo là một tiềm năng và định hướng rất lớn hiện nay”.

Bà đề xuất cần chuyển đổi số toàn diện, bao gồm: thử nghiệm công nghệ quan trắc hiện đại, tích hợp dữ liệu từ nhiều nguồn và áp dụng thuật toán khai thác dữ liệu để phát hiện xu hướng và đặc trưng ẩn; xây dựng nền tảng số toàn diện sử dụng công nghệ đám mây, AI và Big Data để tối ưu hóa hiệu quả nghiên cứu và dự báo; phát triển công nghệ chuyên sâu, ứng dụng mô hình dự báo số trị độ phân giải cao tích hợp AI và dữ liệu lớn trong dự báo, cảnh báo thiên tai và biến đổi khí hậu.

Song song với đó, cần xây dựng và vận hành hạ tầng công nghệ hiện đại: đầu tư nâng cấp hệ thống máy chủ HPC tích hợp GPU phục vụ ứng dụng AI; xây dựng phòng thí nghiệm chuyên ngành đạt chuẩn quốc tế; phát triển nền tảng số chung ngành nông nghiệp và môi trường, tích hợp với nền tảng dữ liệu quốc gia; rà soát, điều chỉnh tổ chức và định hướng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao. Đồng thời, cần phát triển mạng lưới chuyên gia đầu ngành và liên kết quốc tế, xây dựng nhóm nghiên cứu mạnh về khí tượng thủy văn, môi trường và biến đổi khí hậu; xây dựng và triển khai chính sách đãi ngộ phù hợp, tạo cơ hội phát triển cho các nhà khoa học trẻ

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



NÂNG CAO KỸ NĂNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI CHO NGƯỜI DÂN

Với mục tiêu lấy người dân làm trung tâm trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, thời gian qua, Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội đã tổ chức các hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống thiên tai tại các xã Ba Trại (huyện Ba Vì), Hoa Viên, Tảo Dương Văn, Đồng Tân (huyện Ứng Hòa).

Tại hội nghị, các báo cáo viên của Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội đã tập trung phổ biến cho người dân kiến thức về biến đổi khí hậu, tác động của biến đổi khí hậu và các loại hình thiên tai xảy ra thường xuyên xảy ra ở địa phương như mưa lớn, ngập úng, lũ quét, sạt lở đất...



Người dân xã Hoa Viên chăm chú nghe báo cáo viên hướng dẫn kỹ năng phòng, tránh một số loại hình thiên tai.
Ảnh: Kim Nhuệ

Thông qua các bài trình bày, báo cáo viên đã làm rõ các nguy cơ, rủi ro tiềm ẩn, hướng dẫn người dân các biện pháp ứng phó trước, trong và sau thiên tai. Người dân được khuyến nghị chủ động lập phương án dự phòng, chuẩn bị vật tư thiết yếu và nắm rõ cách liên hệ với các lực lượng chức năng khi thiên tai xảy ra. Các nội dung hướng dẫn cũng đề cập đến công tác dự báo, cảnh báo sớm và sơ tán an toàn, góp phần nâng cao tính chủ động trong ứng phó thiên tai tại cấp cơ sở.



Người dân xã Ba Trại làm bài kiểm tra trắc nghiệm về công tác phòng, chống thiên tai.
Ảnh: Kim Nhuệ

Bà Trần Thị Liên ở thôn 2 (xã Ba Trại) cho biết: “Được tham gia lớp tuyên truyền này, tôi mới hiểu trên địa bàn xã có rất nhiều loại hình thiên tai nguy hiểm. Trước đây chúng tôi chỉ biết ứng phó theo bản năng, nhưng giờ đã biết cách chuẩn bị nhu yếu phẩm, bảo vệ tài sản, liên lạc với lực lượng chức năng...”.

Hội nghị nhấn mạnh vai trò chủ động của cộng đồng trong giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Người dân không chỉ là đối tượng chịu tác động mà còn là lực lượng tiên phong trong quá trình phòng ngừa, ứng phó và phục hồi.



Ông Trần Thanh Mẫn đánh giá cao vai trò của cộng đồng trong quản lý rủi ro thiên tai.
Ảnh: Kim Nhuệ

“Khi từng cá nhân hiểu rõ rủi ro và sẵn sàng ứng phó, thì toàn cộng đồng sẽ có sức đề kháng vững vàng hơn trước thiên tai”, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai, Phó Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội Trần Thanh Mẫn nhấn mạnh.

Chia sẻ sau hội nghị, bà Nguyễn Thị Lê, người dân thôn Tảo Khê (xã Tảo Dương Văn) phấn khởi nói: “Chúng tôi được học rất nhiều kiến thức bổ ích, như biến đổi khí hậu, hiệu ứng nhà kính ảnh hưởng đến thời tiết, thiên tai như thế nào. Các cách phòng tránh dông, lốc, sét, mưa đá, gió giật mạnh, ngập lụt... Ví dụ, khi xảy ra dông sét thì không nên ra khỏi nhà hoặc sử dụng điện thoại, nếu ở ngoài đồng ruộng thì không trú tránh dưới tán cây cổ thụ, gần trạm biến áp; khi xảy ra ngập lụt nhà cửa thì phải cắt điện sinh hoạt từ sớm...”.



Người dân xã Tảo Dương Văn đặt nhiều câu hỏi về kỹ năng phòng tránh thiên tai.
Ảnh: Kim Nhuệ

Theo Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội, thời gian tới, cơ quan tiếp tục mở rộng hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn tại nhiều địa bàn khác. Thông qua đó, dần hình thành văn hóa phòng ngừa thiên tai trong cộng đồng, phát huy tinh thần chủ động và trách nhiệm của người dân ngay từ cơ sở. Đây là bước đi quan trọng trong chiến

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



CHUYỂN ĐỔI CANH TÁC CÂY TRỒNG THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Tại Thái Nguyên, nông dân đang chuyển dần từ canh tác truyền thống sang áp dụng các phương pháp canh tác mới, thân thiện với môi trường nhằm tiết kiệm tài nguyên và thích ứng với biến đổi khí hậu.



Thái Nguyên chuyển đổi canh tác cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu.
Ảnh: thainguyentv.vn



Bà con nông dân thực hiện mô hình canh tác lúa
Ảnh: baothainguyen.vn

Ở xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, hơn 100 hộ dân đã mạnh dạn áp dụng mô hình canh tác lúa thông minh - tưới ướt, khô xen kẽ (AWD), giúp tiết kiệm 30% lượng nước tưới, giảm tới 50% phát thải khí metan - loại khí gây hiệu ứng nhà kính mạnh hơn CO₂ hàng chục lần.

Bà Phan Thị Hải, xóm Bản Đông, xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, Thái Nguyên cho biết: Tôi cũng theo biện pháp này là 5 sào. Khi mình tháo nước đi thì nó sẽ rất là nhanh và khi mình mở nước vào thì nó cũng rất là thuận tiện. Như hộ dân bên xung quanh chẳng hạn người ta bắt nước thì ruộng của nhà mình tháo đi vẫn cứ cho bắt nước bình thường. Thăm nom cây lúa, từ lúc là bón phân, cây lúa nó khỏe hơn và nó kháng bệnh.

Nhờ chuyển đổi phương thức canh tác, hồ Na Mát, vốn phải oằn mình cấp nước cho cả 4 xóm hạ lưu, nay dù tích nước ít hơn, vẫn có nước mặt phục vụ nuôi trồng thủy sản và phòng chống hạn hán.

Không chỉ thay đổi thói quen canh tác, người dân còn dần hình thành tư duy sản xuất xanh, ghi chép nhật ký số, ứng dụng công nghệ - một bước chuyển đáng kể trong xây dựng nền nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Bà Hoàng Thị Hường, Chi hội trưởng Hội nông dân xóm Bản Đông, xã Ôn Lương, huyện Phú Lương, Thái Nguyên cho biết: Theo cái ống mà đo lượng nước ngầm thì chúng tôi vẫn yên tâm là có thể là mặt đất nó khô, nhưng bên dưới cây lúa nó vẫn đủ nước để sinh sống. Áp dụng theo khoa học kỹ thuật sản xuất theo mô hình sử dụng phân bón dung lượng thực phẩm nano.

Mô hình này áp dụng các biện pháp canh tác tổng hợp như: kỹ thuật canh tác lúa cải tiến (SRI), quản lý sức khỏe cây trồng (IPHM) và đặc biệt chú trọng vào kỹ thuật tưới nước xen kẽ (ướt - khô) để giúp cây lúa phát triển tốt hơn. Điều này giúp bộ rễ của lúa phát triển mạnh, cây khỏe, chống đổ, chống hạn, đáp ứng yếu tố ứng phó biến đổi khí hậu.

Canh tác lúa thông minh đang mở ra hướng đi mới: giảm phát thải, nâng cao hiệu quả sản xuất và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên giúp người nông dân sống chung và sống khỏe trong thời tiết ngày càng cực đoan.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



TIN QUỐC TẾ

ĐẦU TƯ CHO NĂNG LƯỢNG SẠCH TOÀN CẦU ĐẠT KỶ LỤC

Theo báo cáo mới công bố ngày 6 tháng 6 năm 2025 của Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), tổng đầu tư vào lĩnh vực năng lượng sạch trong năm 2025 dự kiến sẽ đạt mức kỷ lục 2.200 tỷ USD. Bao gồm trong đó là các lĩnh vực then chốt như năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió), điện hạt nhân và hệ thống lưu trữ năng lượng.



Năng lượng tái tạo được nhiều nhà đầu tư quan tâm.
Ảnh: Reuters

Nguồn: IEA

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU CÓ THỂ LÀM TĂNG THẠCH TÍN TRONG GẠO

Theo nghiên cứu mới công bố, khi phát thải CO₂ và nhiệt độ trái đất tiếp tục gia tăng, hàm lượng thạch tín (asen) trong gạo cũng có xu hướng tăng.



Ở những cánh đồng lúa ngập nước, vi khuẩn kỵ khí trong đất chuyển thành arsen do thiếu oxy.
Ảnh: tienphong

Nguồn: IEA



DIỄN ĐÀN TOÀN CẦU VỀ GIẢM NHẸ RỦI RO THIÊN TAI

Diễn đàn Toàn cầu về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai lần thứ 8 đã diễn ra từ ngày 02 đến ngày 06 tháng 6 năm 2025 tại Geneva, Thụy Sĩ. Sự kiện được đồng chủ trì bởi Đại sứ Patricia Danzi, Tổng Giám đốc Cơ quan Phát triển và Hợp tác Thụy Sĩ, và ông Kamal Kishore, Đại diện đặc biệt của Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai, đồng thời là Giám đốc Văn phòng Liên Hợp Quốc về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai (UNDRR).



Quang cảnh tại Diễn đàn.
Ảnh: globalplatform.undrr.org

Với chủ đề “Mỗi ngày đều quan trọng - Hành động ngay hôm nay để tăng cường khả năng phục hồi”, Diễn đàn kêu gọi sự vào cuộc khẩn trương của các chính phủ và các bên liên quan nhằm thúc đẩy tiến độ thực hiện Khung Sendai, qua đó đóng góp vào việc đạt được các Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) trong khuôn khổ Chương trình nghị sự 2030, đồng thời định hướng cho các chiến lược sau năm 2030. Diễn đàn kết thúc với các điểm trọng tâm như sau:

Thứ nhất, cần nâng cao chất lượng dữ liệu và thông tin về rủi ro thiên tai. Việc thu thập, phân tích và ứng dụng thông tin rủi ro phải trở thành nền tảng trong mọi chính sách và biện pháp tăng cường khả năng chống chịu. Các quốc gia được khuyến khích xây dựng cơ sở dữ liệu thiên tai toàn diện, đồng thời tích cực sử dụng các công cụ như hệ thống theo dõi thiên tai và Sendai Framework Monitor.

Thứ hai, thúc đẩy ứng dụng các công nghệ mới một cách đạo đức, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), nhằm tăng tốc các giải pháp giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Cần đảm bảo tiếp cận công nghệ công bằng cho các quốc gia đang phát triển và các cộng đồng vùng sâu, vùng xa.



Phó Tổng thư ký Liên hợp quốc Amina J. Mohammed phát biểu tại diễn đàn.
Ảnh: H.Đ

Thứ ba, tăng cường quản trị rủi ro thiên tai theo hướng tích hợp và toàn diện bằng cách xóa bỏ rào cản về thể chế, chính sách; lồng ghép các kế hoạch ứng phó thiên tai với thích ứng biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và an sinh xã hội; mở rộng hợp tác khu vực và quốc tế cũng trong việc đối phó với các rủi ro xuyên biên giới.



Đại biểu các quốc gia thảo luận tại Diễn đàn.
Ảnh globalplatform.undrr.org

Thứ tư, đầu tư vào phòng ngừa rủi ro là nền tảng cho phát triển bền vững. Cần tăng cường huy động tài chính từ ngân sách công, quỹ khí hậu và các cơ chế tài chính sáng tạo có sự tham gia của khu vực tư nhân. Các quốc gia dễ bị tổn thương cần được ưu tiên hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính. Bên cạnh đó, cần tận dụng các mạng lưới quốc tế như Santiago Network để nâng cao năng lực quản lý rủi ro ở các cấp.

Thứ năm, việc tích hợp đánh giá rủi ro thiên tai trong mọi khoản đầu tư là điều kiện tiên quyết để đảm bảo tính bền vững. Nếu bỏ qua rủi ro, các chương trình phát triển có thể thất bại.

Thứ sáu, mở rộng hệ thống cảnh báo sớm đa thiên tai là ưu tiên cấp thiết. Để đạt được mục tiêu, cần có sự hỗ trợ quốc tế mạnh mẽ cùng với sự chủ động và cam kết từ các quốc gia. Đồng thời, đầu tư vào an sinh xã hội, hành động dự báo sớm và giảm bất bình đẳng sẽ giúp giảm thiểu tác động thiên tai và tăng khả năng phục hồi.

Thứ bảy, không để ai bị bỏ lại phía sau là nguyên tắc cốt lõi trong giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Tất cả các nhóm trong xã hội đều có thể và cần được trao quyền để trở thành các tác nhân thay đổi. Các chính phủ cần đảm bảo thực hiện hiệu quả Kế hoạch Hành động Giới của Khung Sendai, cũng như các cam kết toàn cầu liên quan đến quyền trẻ em và người khuyết tật.

Cuối cùng, cần chuẩn bị sẵn sàng cho quá trình “phục hồi tốt hơn” sau thiên tai. Việc phục hồi sau thiên tai cần được lập kế hoạch từ trước, đảm bảo tính bao trùm và tính đến các yếu tố văn hóa - xã hội. Khả năng phục hồi không chỉ đơn thuần là tái thiết cơ sở hạ tầng, mà còn là phục hồi cộng đồng với sức sống và khả năng thích ứng cao hơn trước những biến đổi trong tương lai.

Nguồn: Global platform for disaster risk reduction



BRICS ĐƯA RA ĐỊNH HƯỚNG CHUNG VỀ TÀI CHÍNH KHÍ HẬU

Ngày 29 tháng 5, các đại biểu tham dự Hội nghị về Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững của Nhóm các nền kinh tế mới nổi (BRICS) diễn ra tại Brasilia (Brazil) đã thông qua văn kiện nền tảng về tài chính khí hậu.



Cuộc họp của BRICS về biến đổi khí hậu tại Brasilia, Brazil.
Ảnh: SCMP

Văn kiện này mang tên “Tuyên bố Khung cho lãnh đạo BRICS về tài chính khí hậu”, được thông qua ở cấp thứ trưởng và sẽ tiếp tục được thảo luận tại cấp lãnh đạo. Văn bản này, dự kiến sẽ được trình lên các nhà lãnh đạo tham dự Hội nghị thượng đỉnh BRICS vào tháng 7 tới, được cho là đóng vai trò chiến lược trong quá trình chuẩn bị cho Hội nghị lần thứ 30 Các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP30) dự kiến được tổ chức tại Brazil vào tháng 11.

Đây là lần đầu tiên các nước BRICS đưa ra văn kiện định hướng chung cho hành động tập thể của nhóm này về tài chính khí hậu, bao gồm đề xuất cải cách các ngân hàng đa phương, thúc đẩy tài trợ ưu đãi và huy động vốn tư nhân cho các quốc gia đang phát triển.

Một trong những đóng góp quan trọng của văn kiện là phục vụ cho việc xây dựng “Lộ trình Baku-Belém”, mục tiêu huy động 1.300 tỷ USD đến năm 2035 cho các hành động khí hậu. Nhằm hỗ trợ quá trình này, Chủ tịch COP30 đã thành lập “Vòng tròn bộ trưởng tài chính”, quy tụ 30 bộ trưởng, chuyên gia và đại diện khu vực tư nhân.

Hội nghị nêu trên cũng đạt được tiến bộ trong hợp tác khoa học và công nghệ như việc tạo ra nền tảng nghiên cứu khí hậu chung, phòng thí nghiệm BRICS để phân tích tác động của chính sách khí hậu đối với thương mại và khung kế toán các-bon cho các sản phẩm xuất nhập khẩu. Đây là những bước đi thiết thực nhằm tăng cường vai trò của BRICS trong cuộc chiến ứng phó biến đổi khí hậu toàn cầu.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)



PHẦN LAN ĐÁNH GIÁ DẤU CHÂN SINH THÁI TRONG HỆ THỐNG GIAO THÔNG

Trung tâm quản lý và sử dụng tài nguyên JYU.Wisdom thuộc Đại học Jyväskylä (Phần Lan) đã hợp tác với Cơ quan Giao thông và Truyền thông Phần Lan (Traficom) khởi động một dự án nghiên cứu tìm hiểu tác động đến đa dạng sinh học của toàn bộ hệ thống giao thông Phần Lan trong năm 2025.



Phần Lan triển khai nghiên cứu tính toán dấu chân sinh thái trong hệ thống giao thông.
Ảnh: Đại học Jyväskylä.

Nghiên cứu về dấu chân sinh thái này sẽ là đánh giá toàn diện đầu tiên về tác động của hệ thống giao thông đến đa dạng sinh học. Nghiên cứu đã lập bản đồ của hệ thống giao thông phục vụ cho việc tính toán dấu chân sinh thái và đánh giá những yếu tố có thể gây tác động lớn nhất đến dấu chân đa dạng sinh học.

Việc tính toán dấu chân sinh thái trong lĩnh vực giao thông không chỉ giúp nhận diện rõ hơn các tác động tiêu cực của hệ thống giao thông đối với môi trường, mà còn là cơ sở để xây dựng các giải pháp giảm thiểu tác động môi trường ở cấp độ hệ thống.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp Biovalent, do cộng đồng nghiên cứu JYU.Wisdom phát triển, đây

là công cụ tính toán tích hợp cả dấu chân các-bon và dấu chân sinh thái, nhằm phản ánh đầy đủ các tác động môi trường trong suốt vòng đời của hệ thống giao thông - từ khâu xây dựng, vận hành, bảo trì đến tháo dỡ.

Bên cạnh đó, nghiên cứu còn đặt mục tiêu xác định các giải pháp giảm thiểu dấu chân sinh thái trong giao thông, bao gồm sử dụng vật liệu bền vững, tối ưu hóa quy hoạch hạ tầng, thúc đẩy phương tiện không phát thải, và giảm thiểu sử dụng hóa chất độc hại trong bảo trì đường sá.

Nguồn: Đại học Jyväskylä



TRUNG TÂM CUNG CẤP HYDRO LỚN NHẤT HÀN QUỐC ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG

Chính quyền thành phố Ulsan ngày 9 tháng 5 thông báo, một trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc vừa hoàn thành việc xây dựng và đi vào sử dụng tại thành phố Ulsan, phía Đông Nam Hàn Quốc nhằm thúc đẩy việc sử dụng ô tô chạy bằng năng lượng xanh - sạch, thân thiện với môi trường.



*Trung tâm cung cấp hydro lớn nhất Hàn Quốc vào hoạt động.
Ảnh: electrive.com*

Thông tin từ Chính quyền thành phố Ulsan cho biết, trung tâm phân phối hydro do Công ty hóa dầu Hàn Quốc Capro xây dựng trên diện tích khoảng 16.500 m² tại nhà máy Capro 3 ở quận Nam, thành phố Ulsan, nơi sản xuất caprolactam - một nguyên liệu thô cho sản xuất nylon.

Quá trình xây dựng đã bắt đầu vào tháng 2 năm ngoái với tổng chi phí đầu tư cho dự án là 50 tỷ won (khoảng 35,6 triệu USD). Lượng hydro dự kiến cung cấp là 1,78 tấn mỗi giờ và khoảng 43 tấn mỗi ngày. Với lượng hydro này đủ để nạp cho khoảng 8.500 xe điện chạy bằng hydro mỗi ngày và có thể cung cấp hydro ổn định cho hơn 400 trạm sạc trên toàn Hàn Quốc.

Nguồn: The Asia Business Daily



GIẢI PHÁP THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI RWANDA

Tại Rwanda, đặc biệt là khu vực miền núi như quận Ngororero, tình trạng sạt lở đất, lũ lụt và hạn hán đang ngày càng gia tăng do tác động của biến đổi khí hậu. Những biến động thời tiết này ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp, gây xói mòn đất, suy giảm năng suất và đe dọa sinh kế của người dân – đặc biệt là nông dân nhỏ lẻ.



Người dân ở Quận Kirehe hào hứng tham gia vào dự án.
Ảnh: UNEP / Miranda Rikki Tasker

Dể ứng phó với thực trạng này, Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP) phối hợp với Cơ quan Quản lý Môi trường Rwanda và hỗ trợ từ Quỹ Môi trường Toàn cầu (GEF) đã triển khai dự án khôi phục hệ sinh thái và phát triển sinh kế bền vững cho cộng đồng. Trọng tâm của dự án là thích ứng dựa trên hệ sinh thái (EbA) - bao gồm phục hồi rừng, đất ngập nước và khuyến khích các mô hình sinh kế thân thiện với môi trường như nuôi ong.

Theo bà Mirey Atallah - Trưởng Chi nhánh Thích ứng và Khả năng phục hồi của UNEP: “Điều làm cho thích ứng dựa trên hệ sinh thái trở nên mạnh mẽ là nó giải quyết nhiều hơn một vấn đề cùng lúc - làm mát đất, khôi phục đa dạng sinh học, giảm lũ lụt và đồng thời đưa tiền vào túi của người dân”. Tính đến nay, hơn 700 ha hệ sinh thái bị suy thoái ở Rwanda đã được khôi phục thông qua dự án này.

Một trong những mô hình sinh kế nổi bật được hỗ trợ là nuôi ong hiện đại. Khi cây trồng trở nên bấp bênh vì thời tiết cực đoan, nuôi ong mang lại thu nhập ổn định và có thể thích nghi tốt với điều kiện khí hậu biến đổi - miễn là có môi trường rừng tự nhiên được bảo vệ để làm bãi kiếm ăn cho ong.



Một thành viên của hợp tác xã nuôi ong mới ở Ngororero kiểm tra tổ ong mới của họ.
Ảnh: UNEP / Miranda Rikki Tasker

Điều này tạo ra mối quan hệ tương hỗ giữa sinh kế và bảo vệ rừng: người dân có động lực duy trì và phục hồi diện tích rừng, bởi chất lượng môi trường sống của ong gắn liền trực tiếp với năng suất và thu nhập của họ. Thay vì chặt phá rừng để mở rộng đất canh tác, mô hình này thúc đẩy người dân bảo vệ và trồng thêm cây xanh, góp phần vào nỗ lực chống xói mòn, giảm phát thải và tăng khả năng ứng phó với khí hậu cực đoan trong dài hạn.

Bà Goretti Bahirumwe, một thành viên hợp tác xã, cho biết nuôi ong đã giúp bà vượt qua giai đoạn khó khăn. “Khi rừng bị đốn hạ, ong của chúng tôi không có nơi nào để kiếm ăn và không có năng suất. Nhưng bây giờ, với rừng được bảo vệ, ong của chúng tôi có cả năng suất tốt và an toàn”, bà chia sẻ.



*“Rừng bảo vệ chúng tôi, bây giờ chúng tôi đang bảo vệ rừng”,
Goretti Bahirumwe từ quận Kirehe nói.
Ảnh: UNEP / Miranda Rikki Tasker*



*Người dân trồng cây con do dự án do UNEP hậu thuẫn cung cấp
để giảm tác động của lũ lụt và hạn hán đồng thời cung cấp nơi kiếm ăn
cho những con ong của mình.
Ảnh: UNEP / Miranda Rikki Tasker*

Sự phục hồi rừng không chỉ giúp cải thiện sản lượng mật ong, mà còn giảm nguy cơ lũ lụt và xói mòn, đồng thời tạo môi trường sinh thái ổn định cho phát triển sinh kế.

Mô hình nuôi ong kết hợp phục hồi hệ sinh thái tại Rwanda đang cho thấy hiệu quả rõ rệt trong việc thích ứng với biến đổi khí hậu. Không chỉ giúp cải thiện thu nhập, giảm thiểu rủi ro thiên tai, mà còn góp phần duy trì đa dạng sinh học và tăng cường vai trò của phụ nữ trong cộng đồng.

Đây là minh chứng điển hình cho khả năng nhân rộng các giải pháp thích ứng dựa vào hệ sinh thái - mô hình đang được UNEP và các đối tác tiếp tục triển khai tại nhiều quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề bởi biến đổi khí hậu.

Nguồn: UNEP



NẮNG NÓNG GAY GẮT ẢNH HƯỞNG NGHIÊM TRỌNG ĐẾN LAO ĐỘNG TẠI ẤN ĐỘ

Một nghiên cứu mới đây chỉ ra rằng các đợt nắng nóng ngày càng gay gắt và thường xuyên hơn tại thủ đô Delhi (Ấn Độ) - hệ quả của biến đổi khí hậu, đang gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe và sinh kế của người bán hàng rong tại khu chợ Lal Qila, nằm dưới chân Pháo đài Đỏ nổi tiếng.



Phụ nữ dùng khăn quàng cổ che chắn nắng nóng thiêu đốt.
Ảnh: PTI



Những người bán hàng ngoài trời dưới nắng nóng gay gắt.
Ảnh: <http://vnmba.gov.vn/>

ộ ẩm mùa hè tại miền Bắc Ấn Độ cũng tăng lên rõ rệt trong vòng một thập kỷ qua, từ mức 30-40% lên 40-50%, khiến cảm giác oi bức càng thêm ngột ngạt. Điều này đặc biệt tác động đến khu vực đồng bằng Ấn - Hằng, nơi phần lớn người dân sống dựa vào nông nghiệp và lao động ngoài trời, nhóm lao động dễ tổn thương nhất dưới tác động của biến đổi khí hậu.

Những người lao động phải làm việc nhiều giờ dưới trời nắng gắt, dẫn đến các triệu chứng như đau đầu, chóng mặt, thậm chí ngất xỉu. Một người bán hàng chia sẻ: “Đến 11 giờ sáng, cảm giác như mặt trời đang xuyên qua da”. Một người khác than thở: “Đến tối, chân chúng tôi sưng lên, không còn cảm giác ở các đầu ngón chân”.

Biến đổi khí hậu khiến sóng nhiệt trở nên khốc liệt và thường xuyên hơn, trong khi phần lớn người lao động ngoài trời, vẫn bị cấm dụng các công trình che nắng tạm bợ như lều bạt hay ô dù. Bị buộc phải tiếp xúc trực tiếp với nắng nóng cường độ cao, họ không chỉ phải đánh đổi bằng sức khỏe mà còn cả thu nhập. Họ gặp khó khăn lớn trong việc thích ứng với khí hậu khắc nghiệt, đặc biệt khi nhiều biện pháp ứng phó cơ bản như bạt che nắng, nước uống hay nhà vệ sinh đều thiếu hoặc không thể tiếp cận.

Không chỉ ảnh hưởng sức khỏe, sóng nhiệt cũng gây thiệt hại lớn về kinh tế. Một nghiên cứu năm 2023 tại Delhi cho thấy cứ mỗi độ C tăng thêm trong đợt nắng nóng, người lao động phi chính thức mất khoảng 20% thu nhập ròng.

Trong bối cảnh đó, nắng nóng cực đoan không đơn thuần là một hiện tượng thời tiết, mà đang trở thành một cuộc khủng hoảng nhân đạo do biến đổi khí hậu gây ra. Những người lao động ngoài trời ở Delhi - đại diện cho hàng triệu lao động ngoài trời trên toàn thế giới, đang ở tuyến đầu chịu tác động, nhưng lại thiếu các điều kiện bảo vệ cơ bản nhất.

Nguồn: Cục Biến đổi khí hậu (Tổng hợp)